TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 197/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 05 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2025/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Trương Hữu N**, sinh năm 1983
Địa chỉ: Ấp PT, xã CN, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Chị **Lâm Ngọc H**, sinh năm 1981
Địa chỉ: Ấp PL, xã PQ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Hữu N và chị Lâm Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Trương Hữu N và chị Lâm Ngọc H thống nhất thỏa thuận: Anh Trương Hữu N giao con chung tên Trương Quang M, sinh ngày 07/01/2011 cho chị Lâm Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trương Hữu N và chị Lâm Ngọc H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về tài sản chung của vợ chồng: Anh Trương Hữu N và chị Lâm Ngọc H đều trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung của vợ chồng: Anh Trương Hữu N và chị Lâm Ngọc H đều trình bày không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Trương Hữu N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định là 150.000 đồng. Được trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003117 ngày 24/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên hoàn trả cho anh Trương Hữu N số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND KV1;*
- *THADS tỉnh Vĩnh Long;*
- *UBND xã nơi ĐKKH;*
- *Các Đ/s;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Ánh Tuyết